

Số: 183/KH-THHHOA

Hải Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hợp tác tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống POKI
Năm học 2024-2025
(Điều chỉnh thời gian dạy KNS học kỳ II)

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định về dạy thêm học thêm (DTHT);
- Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về dạy thêm học thêm;
- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Quyết định số 22/2018/QĐ - UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc bãi bỏ một số điều của Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018;
- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;
- Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12/8/2028 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;
- Căn cứ Công văn số 1558/SGDĐT-GDTH ngày 27/08/2024 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;
- Căn cứ Quyết định số 7329/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Hải Hậu ban hành Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục và

đào tạo giai đoạn 2021-2025”;

- Căn cứ Văn bản 309/BC-UBND ngày 20/08/2024 của UBND huyện Hải Hậu về việc Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

- Căn cứ Văn bản 540/BC-PGDĐT ngày 30/08/2024 của Phòng GDĐT về việc Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 cấp Tiểu học;

- Căn cứ Công văn số 539/PGDĐT-TH ngày 30/8/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

- Căn cứ Văn bản số 1163/UBND-GDĐT ngày 12/09/2024 của UBND huyện Hải Hậu về việc hướng dẫn thực hiện quản lý thu, chi học phí; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

- Căn cứ Văn bản số 1176/UBND-GDĐT ngày 13/09/2024 của UBND huyện Hải Hậu về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025.

- Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2024-2025 của nhà trường về tổ chức hoạt động KNS POKI;

- Căn cứ công văn số 2371/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 04/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định và hướng dẫn chỉ đạo của Phòng GDĐT huyện Hải Hậu.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn

- Chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Nguyên vọng của phụ huynh và học sinh;

- Đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh được trang bị thêm những kiến thức, kỹ năng sống cơ bản, học sinh được trải nghiệm các hoạt động sáng tạo khoa học thú vị giúp các em hoàn thiện kỹ năng, luôn tự chủ và tự tin thể hiện bản thân.

II. Mục tiêu:

Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

Trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày.

Góp phần hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất, năng lực cần thiết phù hợp với lứa tuổi thông qua việc trang bị những kiến thức, kỹ năng, giá trị và thực hành các chủ đề trong chương trình kỹ năng sống POKI.

III. Giải pháp:

- Phân công giáo viên chủ nhiệm các lớp trực tiếp dạy kỹ năng sống POKI theo giáo án và kết hợp với công ty tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh để thực hành kỹ năng sống POKI.

- Trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học kỹ năng sống.
- Bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên giảng dạy.
- Thường xuyên phối hợp giữa đơn vị hợp tác với nhà trường để triển khai hiệu quả kế hoạch hợp tác đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.
- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động giáo dục kỹ năng sống của các lớp.
- Phối hợp với phụ huynh học sinh trong các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.
- Tổ chức đánh giá sơ kết rút kinh nghiệm.

IV. Nội dung chi tiết:

1. Hình thức tổ chức:

1.1. Hình thức: Nhà trường phối hợp với Công ty Cổ phần kết nối trường học Việt Nam sử dụng chương trình giáo dục kỹ năng sống POKI.

1.2. Thông tin pháp lý của đơn vị hợp tác:

a. Tên đơn vị: Công ty Cổ phần kết nối trường học Việt Nam

- Số giấy phép: 0107656958

- Đơn vị cấp giấy phép: Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội - Phòng đăng ký kinh doanh.

- Ngày cấp giấy phép: 06/12/2016

b. Tên đơn vị: Trung tâm giáo dục kỹ năng sống POKI thuộc Công ty Cổ phần kết nối trường học Việt Nam

- Quyết định cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống số: 1495/QĐ-SDGDĐT.

- Đơn vị cấp giấy phép: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.

- Ngày cấp giấy phép: 19/08/2024.

- Thời hạn giấy phép: 2 năm.

2. Nội dung, chương trình

Công ty Cổ phần kết nối trường học Việt Nam và Trung tâm giáo dục kỹ năng sống Poki Nam Định được Sở Giáo dục và Đào tạo gia hạn hoạt động theo Giấy phép số 1495/QĐ-SGDĐT.

Công ty Cổ phần kết nối trường học Việt Nam đã chuyển giao chương trình giáo dục kỹ năng sống POKI cho nhà trường. Theo đó:

- Chương trình “*Giáo dục kỹ năng sống POKI*” sẽ được chuyển giao để giáo viên của các nhà trường trực tiếp dạy học sinh thông qua bộ phần mềm giáo án điện tử dành cho giáo viên. Phần mềm được tích hợp nhiều công cụ cho giáo viên như:

+ *Giáo án hướng dẫn chi tiết tiến trình giảng dạy KNS năm học 2024-2025 mỗi khối lớp gồm 72 bài học và 9 chuyên đề tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh;*

+ *File/tệp trình chiếu hỗ trợ giảng dạy, tương tác giữa người dạy và học sinh với các video clips, hình ảnh trực quan, câu chuyện, flash...;*

+ *Mô tả các hoạt động trải nghiệm với các trò chơi, hoạt động thảo luận nhóm, sắm vai, đóng kịch, v.v.;*

- Chương trình gồm các chủ đề hấp dẫn, phù hợp thực tế, mở rộng thực hành nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng cần có cho học sinh trong cuộc sống;

- Không chỉ ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy của giáo viên, học sinh và cha mẹ sẽ được cung cấp tài khoản truy cập hệ thống luyện kỹ năng sống online tại địa chỉ www.poki.vn để tương tác tại nhà (giống hình thức giải toán qua mạng Violympic);

- Bộ sách tham khảo và sách bài tập “*Kỹ Năng Sống cùng POKI*”, được biên soạn với sự phối hợp nhiều chuyên gia đầu ngành về kỹ năng sống từ Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (Bộ Giáo dục & Đào tạo), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Giáo dục (Đại học Quốc gia Hà Nội) và Trường Bồi dưỡng cán bộ giáo dục Hà Nội, có thể dùng cùng chương trình học tại trường.

Nội dung từng chủ đề, chuyên đề, tên bài (***Có đính kèm***)

3. Đối tượng dự kiến học kỹ năng sống

TT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú (Miễn giảm)
1	1	4	167	3 HSKT
2	2	4	154	5 HSKT
3	3	4	130	1 HSKT
4	4	4	160	1 HSKT

5	5	4	154	0
Tổng	5	20	765	10

(Danh sách học sinh có đính kèm)

4. Danh sách giáo viên dạy kỹ năng sống (Có đính kèm)

5. Địa điểm, điều kiện cơ sở vật chất

Điều kiện về cơ sở vật chất: Đảm bảo cho việc dạy và học kỹ năng sống.

Cụ thể như sau:

- Địa điểm tổ chức hoạt động kỹ năng sống đảm bảo an toàn cho người dạy và người học; ở xa nơi phát sinh các hơi khí độc hại, khói, bụi, tiếng ồn.

- Số phòng học: 20/20 lớp; diện tích phòng học đảm bảo trung bình từ 1,5 m²/ học sinh trở lên. Phòng học được thông gió và đủ độ chiếu sáng, có hệ thống quạt mát; đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, phòng bệnh.

- Bàn ghế được thiết kế hai chỗ ngồi dành cho học sinh. Các góc, cạnh của bàn ghế đảm bảo thẩm mỹ, an toàn, không sắc nhọn.

- 100% bàn ghế có kích thước đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp với môi trường học tập của lứa tuổi học sinh và được bố trí đảm bảo các yêu cầu theo quy định.

- Hệ thống bảng học được chống lóa (bảng từ 100%); kích thước, màu sắc, cách treo bảng học đảm bảo các yêu cầu theo quy định.

- Nhà trường có đủ công trình vệ sinh dành cho học sinh và có thu gom rác thải chuyển về khu xử lý chung của xã hợp vệ sinh.

- Mỗi giáo viên (mỗi lớp) 1 có laptop/máy tính cài đặt phần mềm chương trình dạy Kỹ năng sống POKI và màn hình Tivi thông minh kết nối mạng internet đủ lớn phù hợp với diện tích và số lượng học sinh trong lớp học và hoạt động tốt, đảm bảo 1 bộ/lớp học.

- Giáo viên có kế hoạch giảng dạy chi tiết.

6. Thời gian, thời lượng học.

Điều chỉnh thời gian học bắt đầu từ 01/01/2025 đến 25/5/2025.

Thời lượng học: 03 tiết/tuần - Tổ chức vào chiều thứ tư hàng tuần.

7. Phương án thu chi

7.1. Mức thu: 4000 đồng/học sinh/ tiết. Thu theo số tiết thực học.

7.2. Phương án chi:

Sau khi nộp thuế cho Nhà nước, số còn lại sẽ chi như sau:

- Chi công tác quản lý việc dạy (bao gồm công tác chủ nhiệm, quản lý nề nếp, kỷ cương, phục vụ, bảo vệ, coi xe và các nhiệm vụ khác có liên quan đến các hoạt động này) tối đa là: 15%

- Chi tiền điện, nước và sửa chữa CSVC phục vụ cho các hoạt động này tối thiểu là: 15%

- Phần còn lại: Chi cho POKI phí thuê bao, bản quyền: 500đ/tiết/học sinh và chi thù lao giáo viên trực tiếp giảng dạy.

Số tiền của nhà trường sẽ chi theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND Tỉnh Nam Định và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; Giáo viên dạy không trực tiếp thu chi tiền huy động được từ hoạt động này.

8. Cam kết:

Nhà trường và đơn vị hợp tác cam kết triển khai chương trình giáo dục KNS trong học kỳ II năm học 2024-2025 tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành và có đánh giá rút kinh nghiệm; báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả sau khi kết thúc năm học.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Hải Hậu;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phạm Thị Yên

